

Bạn Xưa May Đâu Rồi?

Tiểu Cần Nguyễn Thế Thụy

Tôi được sinh ra và lớn lên tại tỉnh Cần Thơ, cũng như tất cả mọi người, tôi yêu quê hương, yêu nơi chôn nhau cắt rún, không thể nào phai mờ trong tim, trong ký ức dù cho ở bất cứ nơi nào trên trái đất này. Khi trưởng thành gia nhập vào quân đội, tuy xa quê cha đất mẹ thì tôi lại có thêm một tình yêu không kém sự thủy chung, đó là tình yêu Bình Chung TQLC/VNCH. Hai tình yêu ấy cứ bám vào tôi trên bước đường ty nạn khiến tôi trở về năm tháng cũ khởi đầu cho một đời làm lính áo rằn đội mũ beret màu xanh lá cây.

Xóm Đạo Công Giáo Lộ 19

Gia đình tôi là gia đình duy nhất không phải đạo Công Giáo trong xóm đạo ở lộ 19 Cần Thơ (bây giờ có cái tên là Phạm Ngũ Lão) ngày xưa chỉ là con lộ trải đất đỏ, xình ngập lồi cao tận mắt cá mỗi khi có cơn mưa nặng hạt trút xuống. Trong xóm đạo, bọn chúng tôi tất cả là 7 thằng con trai vừa tập tễnh vào đời là anh Út Phong, thằng Sửu, thằng Kỳ, thằng Hiếu, thằng Thành, thằng Sĩ, và tôi, tất cả mê chơi hơn mê học, hằng ngày cũng đến trường cũng ngồi trong lớp nhưng chưa một ngày nào trong năm học được trọn buổi, bây giờ tóc đã hai màu, thừa dân theo tuổi đời, nghĩ lại mà thấy xấu hổ cho những đứa con trai “hư hỏng”, rong chơi khắp cùng thành phố Cần Thơ nên việc học hành từ “giỏi” để rồi thành “tệ”

Chơi thân với bạn, chúng nó là “đạo dòng” còn gia đình tôi đạo Phật từ đời ông Cố, ông Sơ nhưng tôi cũng đã từng phụ giúp Cha Cố (cha

già trên 70 tuổi nên họ đạo thường gọi ông là Cha Cố) làm lễ khi có thằng nào đó trong bọn vắng mặt, tôi cũng đi nhà thờ đọc kinh mỗi sáng Chúa Nhật. Do đó tôi tin rằng có Phật thương tôi mà Chúa cũng yêu tôi vì tôi nên tôi được hưởng nhiều phúc lành trong đời về sau. Với tôi đạo nào cũng là đạo, thờ Phật, tin Chúa là giúp cho cái tâm tôi được an bình hạnh phúc.

Ngày Nhập Ngũ

Năm 1967 trong xóm họ đạo lộ 19, chúng tôi là những thanh niên vừa mới lớn, không thích học nhưng mê chơi cho nên sau này có bọn 7 tên chỉ có một thằng nào làm “quan”, đó là thằng Kỳ, làm tới thiếu úy phi công nhưng rồi đứt bóng sớm hơn hết, có lẽ tại cái số mạng. Còn 6 thằng đều rớt tú tài (chưa thi đã biết rớt), hơn nữa tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự bắt đầu nên chúng tôi không ngần ngại đăng vào lính.

Anh Út Phong, lớn hơn cả bọn 1 tuổi, dáng người nhỏ con, lằm lì ít nói, đẹp trai lại hay liều mạng nên bọn tôi xem anh như đầu đàn, anh gia nhập vào Cảnh Sát Dã Chiến vùng 4, mất tin tức của anh sau 30 tháng 4 năm 1975.

Thằng Thành, con của chú thím Cảnh làm sở Mỹ, chúng tôi có thuốc hút Palmall, lucky, marboro hay đồ hộp chính hiệu của USA là nhờ nó, Thành gia nhập binh chủng Không Quân đóng tại Phi Trường Đà Nẵng, tôi có gặp bạn một lần vào năm 1974 khi theo trực thăng của Tư Lệnh ra ĐN bảo trì. Thành mất đi theo ông bà năm 2010.

Thương nhớ bạn hiền.

Thằng Sửu xin vào Sư Đoàn 21, sau 75 về Phong Điền mở hàng chế nước đá.

Thằng Hiếu con của Bác Bảy là Thiếu Tá an ninh quân đội tại Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 ông rất khó và nghiêm, Hiếu không đi lính vì Bác Bảy che bóng cho nó, năm 1977 gặp nhau một lần ở Mỹ rồi mất tiêu luôn.

Thằng Kỳ con của Bác Sáu Quận, ông làm Cảnh Sát chìm vui vẻ, thương con cháu, ông là người thường đi lãnh bọn chúng tôi khi bị Cảnh Sát bắt “nhầm” tội trốn quân dịch. Kỳ gia nhập Không Quân lái máy bay A37. Từ Mỹ trở về không đầy một tháng là máy bay của Kỳ bị bắn hạ vùng trời Pleiku mất xác. Thương tiếc bạn mình và nghĩ rằng cái số của bọn chúng tôi không thể làm quan cho nên Kỳ thiết thòi lãnh nợ .

Thằng Sĩ con Bác Sáu Thoại, nhà có khu vườn cây ăn trái rộng mênh mông, vườn của bác lâu đời nên có đầy đủ các loại trái cây quanh năm như vú sữa, măng cầu, chuối, ổi môi, cam sành, soài tượng, soài cát, soài thanh ca, soài hột lép, sầu riêng v..v . Soài là một trong những kỷ niệm không bao giờ quên được và mỗi khi nhắc đến cứ tưởng như mới hôm qua. Mỗi năm cứ độ Xuân về gần Tết có nhiều gió “bắc” thổi về nên chúng tôi thường kéo sang nhà thằng Sĩ ngủ qua đêm để sáng hôm sau tranh nhau thức sớm đi lượm soài chín cây rụng xuống. Ôi... những trái soài chín cây mùi vị đậm đà, chắt ngọt thanh, mùi soài chín tỏa ra rất xa. Soài chín cây thơm ngon đặc biệt hơn soài hái xuống đôi ba hôm mới chín, gọi là soài chín “ủ khí đá”.

Thằng Sĩ xin vào Biệt Động Quân. Tiểu Đoàn 42 “Cọp Ba Đầu Rắn”. Sau 1 năm thì Sĩ tử trận. Tôi đã khóc thằng bạn gần gũi nhất trong đám tang của nó cũng là do cai duyên Thượng Đế ban. Tôi đi phép lần đầu tiên trong đời làm lính nên có mặt tại nhà nó lúc mang xác bạn mình về. Bác Sáu gái ôm chầm lấy tôi khóc nức nở đau thương, xiu lăn đùng ra nền nhà, rồi tỉnh lại, rồi khóc tiếp, rồi xiu... cứ như thế, cái điệp khúc bi ai kéo dài ngày một, sang ngày hai, làm lòng dạ của tôi đau thắt vỡ tan và hai hàng nước mắt tự động rơi. Thương tiếc bạn mình chết quá sớm khi mới 19 tuổi! Một TQLC Cọp Biển, ôm bức ảnh thằng bạn nổi khổ

BĐQ Cọp Ba Đầu Rắn đi trước xe quan tài mà lòng đau nhói, rồi tôi chọt thờ dài:

Hôm nay đưa xác bạn mình

Mai kia một nợ xác mình ai đưa?

Tiểu Cần Nguyễn Thế Thụy.

Ba tôi là Thiếu Tá Liên Đoàn trưởng đơn vị Địa Phương Quân đóng tại tỉnh Cà Mau, ông mất tích ngày 30/4/1975, sau 35 năm gia đình tìm được hài cốt và đã mang về quê nội Rạch Giá chôn kế mộ của Bà Nôi và chú thím Mười. Mẹ tôi có tiệm may nhỏ nhỏ trong xóm. Ba tôi ở đơn vị nhiều hơn ở nhà. Một năm 365 ngày chỉ 10 hay 15 ngày ông về thăm nhà mà thôi, mọi việc dạy dỗ, nuôi con đều do mẹ tôi khổ công lo cho 2 anh em tôi, vậy mà tôi lại ngỗ nghịch ham chơi, không lo học hành, may mà có được cái bằng « trung học » là phước cho tôi lớn lăm rồi.

Tôi đến văn phòng tuyển mộ đặt tại phòng thông tin của tỉnh, sau thằng Sĩ một ngày nhưng tôi đã biết nó đăng vào Biệt Động Quân, tôi sẽ xin vào cùng binh chủng với nó vì tôi và Sĩ thường thường cật kê bên nhau hơn mấy thằng kia. Nhưng mọi tính toán đã không thực hiện được vì tôi bị cái ông Tr/Sĩ tuyển mộ của binh chủng Thủy Quân Lục Chiến thao thao bất tuyệt kể về những chiến công oai hùng, cộng quân khiếp sợ, chưa hết nào là sẽ được đi khắp 4 vùng từ Cà Mau ra tận Gio Linh cầu Bến Hải, trên mọi miền của đất nước, những địa danh tôi chẳng biết nơi đâu, nghe qua hấp dẫn quá, mạo hiểm vô cùng, ông đã đánh đúng tâm lý cái máu lưu linh thích mạo hiểm của thằng con trai vừa mới lớn và một điều đặc biệt hơn tất cả là bộ quân phục Rắn Ri (loại nguyên thủy garbadine & nylon đẹp tuyệt vời) ông mặc và cái mũ xanh có huy hiệu con ó bằng đồng to ình trước trán trông oai hóp hỏn, vậy là Thụy tôi đổi ý và tình nguyện vào binh chủng TQLC, đó là ngày 3 tháng 11 năm 1967. Tôi bỏ rơi thằng Sĩ, sau này tôi có xin lỗi nó và được tha thứ thông cảm, bạn thân mà. Có một điều rất ư là đặc biệt không như những đám bạn bè khác tuy chơi thân với nhau nhưng đến khi đầu quân vào Quân Đội thì mỗi đứa mỗi ngã khác nhau, nhưng Sĩ và tôi vẫn liên lạc thường xuyên với nhau rồi cho tới một ngày...ngày đầu tiên tôi đi phép về thăm nhà thì cũng là ngày nó về thăm nhà trong “hòm gỗ cài hoa”!

Sóng Thần

Sau 3 tháng quân trường, tôi được về Đại Đội Truyền Tin LĐT/QQLC đúng vào lúc chiến trận Mậu Thân đợt 1 vừa tạm yên. Tôi trình diện đơn vị buổi chiều, buổi sáng hôm sau tôi được biệt phái theo Đại Úy Trần Thị Huy Lễ, Trưởng Phòng Xã Hội Lữ Đoàn, đi phát gạo cho cô nhi quả phụ, cùng đi trong toán có thêm chị Trung Sĩ 1 Nhân NQN phụ tá cho chị Huy Lễ. Chị Nhân lớn hơn tôi 5 tuổi, chị tuy không là hoa khôi nhưng chị có nét đẹp mặn mà của người con gái miền Tây, sau này thân nhau tôi thường đùa với chị:

— “Thương ai cũng vậy, thương em cho rồi”.

Chị mỉm cười rồi lấy ngón tay dí nhẹ lên trán tôi:

— “Thằng quý nè, mày chết đi cho rồi”.

— “Em chết rồi chị làm bạn với ai””.

Theo chị Phương NQN/TQLC (ở Houston) cho biết thì chị Nhân hiện tại vẫn cư ngụ ở Sài Gòn, mong có dịp tôi sẽ tìm đến thăm chị.

Sau 2 tuần học căn bản đàm thoại, sử dụng máy PRC25 tôi được phân trách nhiệm trực TOC/LĐTQQLC (Trung Tâm Hành Quân Lữ Đoàn TQLC. Khi chiến trận Mậu Thân đợt 2 diễn ra thì TOC rất bận rộn 24/24, Mặt Trời, Mặt Trăng không thiếu quan nào kể cả “Ông Mắt Kiếng”, Đại Tá Bùi Thế Lân, Tham Mưu Trưởng LĐT.

Tuy là lính mới tò te, nhưng tôi đã có dịp nghe kể về cái oai của “Ông Mắt Kiếng” từ lúc ở trong quân trường, nên trực máy ở TOC là việc làm chẳng ai muốn, trong đó có tôi, dù rằng không biết ông “oai” như thế nào nhưng nghe đồn các quan còn lạnh “ót” thì tôi không những lạnh ót mà còn lạnh cảng nữa. Chuyện gì đến thì phải đến, một ngày nọ lên ca trực mới sáng sớm tôi đã gặp “ngài”. Tham Mưu Trưởng muốn nói chuyện với Đại Bàng Sài Gòn, Đại Tá Tôn Thất Soạn, ông đến kể bên tôi và ra lệnh:

— “Chú cho tôi nói chuyện với Đại Tá Soạn

— “Dạ vâng”

Đã dạ mà lại còn vâng nữa, Bắc-Nam pha trộn lộn xộn, rõ ràng là tôi mất bình tĩnh, tôi lấy hết can đảm “lính TQLC” rồi cầm lấy combine lên gọi:

— “Hoàng Hạp đây Lê Thánh Tôn gọi”

— “Hoàng Hạp tôi nghe anh 5/5

— “Lạng Sơn cần liên lạc với Sài Gòn,

nhận rõ trả lời

— Hoàng Đạt nghe 5/5, chờ

Đúng là Phật thương tôi, Chúa cũng yêu tôi nên đã ban cho tôi nói được câu ngắn, gọn, vì đây là lần đầu tiên trong nghề âm thoại viên tôi gọi máy cho Đại Bàng nói chuyện

Khoảng chừng 3 phút cuộc đàm thoại giữa Lạng Sơn và Sài Gòn xong, ông trao lại cho tôi chiếc combine và cọng thêm một cái nhìn... có trời mới hiểu sau cái nhìn là gì, nhưng tôi thấy rõ ràng là ông không cười nói gì cả mà im lặng, lạnh như tiền rồi ông đi vào nơi làm việc ở trong TOC, còn chúng tôi, âm thoại viên cùng dàn máy truyền tin đặc bên cửa vào trung tâm. Tôi thở phào để giải tỏa nỗi lo lắng chất chứa trong lòng bấy lâu nay.

Rời khỏi TOC thì tôi được lệnh mang máy chạy theo Trung Tá Đỗ Kỳ, ông là Trưởng Phòng 3 Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, là vị Sĩ Quan cao cấp đầu tiên tôi được mang máy PRC25 theo ông từ Ngã Ba Cây Thị, đến Ngã Năm Bình Hòa sang Chợ Lớn, vòng qua Thị Nghè, bất cứ nơi nào có đơn vị TQLC đang đánh đuổi bọn Việt Cộng trong trận Mậu Thân đợt 2. Đối với Đại Bàng Kinh Kỳ (Tr/Tá Đỗ Kỳ) tuy thời gian theo bước chân ông ngắn ngủi nhưng tôi rất quý ông và mang ơn, vì ông đã đối xử với tôi như người em trong gia đình, chỉ dạy việc tốt nên làm, việc xấu cố tránh xa, quân phong quân kỷ trên hết, đừng vì tuổi trẻ háo thắng mà bỏ bê nhiệm vụ, phải xứng danh là người lính TQLC.

Gần 8 năm binh nghiệp, tôi luôn luôn cố gắng sống mẫu mực, hoàn thành bổn phận của người âm thoại viên, dù có cực khổ, hiểm nguy tôi đều vượt qua, bây giờ ngồi đây viết lại những ký ức này trong tôi mãi mãi tin rằng tôi đã trưởng thành trong đại gia đình MX là khởi đầu từ những lời dạy bảo của Đại Bàng Kinh Kỳ. Kính gửi lời cảm ơn muộn màng nhưng chân thành của đàn em đến Đại Bàng Kinh Kỳ.

Khi trận Mậu Thân 2 hoàn toàn im tiếng súng, tất cả bọn VC bị Quân Lực VNCH “tàn sát” và đẩy lui, Sài Gòn được trở lại bình thường, hạnh phúc, thì cũng là lúc tôi được đi học khóa C1 Hiệu Thỉnh Viên tại trường Truyền Tin, Vũng Tàu.

Sau 3 tháng tốt nghiệp với mảnh bằng Hiệu Thỉnh tôi trở về đơn vị và được biệt phái mang

máy PRC25 làm ATV cho ĐB. Sông Hương là Th/Tá Phạm Văn Sắt, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ3/TQLC đang hành quân vùng U Minh (học HTV nhưng làm ATV dù rằng chỉ tạm thời không quá 1 tháng) đây là cuộc hành quân đầu tiên trong đời lính TQLC của tôi, rồi từ đó tôi bôn ba hành quân khắp 4 vùng chiến thuật.

Sau gần 1 tháng lợi theo TĐ3/TQLC, tôi trở về ĐĐTT, hậu cứ tại BTL/LĐ để chờ nhận nhiệm vụ mới. Cái thứ dở dở ương ương này chán chết, sáng tập họp điểm danh, chiều điểm danh tập họp vì đang cắm trại 100/100 nên hằng ngày chỉ lần quần trong trại Lê Thánh Tôn. Một buổi chiều sau giờ làm việc (tại BTL giờ giấc đang hoang) tôi đang ngồi trước văn phòng trực ĐĐ đón gió mát và trò chuyện với vài thằng bạn thì Th/Sĩ Bốn, trưởng ban 1 ĐĐ, lên ca trực, đến ngồi kế bên tôi rồi ông hỏi:

_ Trong hồ sơ cậu khai là có bằng trung học?

_ Dạ em có bằng trung học .

_ Trong tương lai ĐĐ mình sẽ thành Tiểu Đoàn nên cần nhiều hạ sĩ quan, thế cậu có muốn đi học khóa HSQ thì anh sẽ làm hồ sơ trình lên đơn vị trưởng (lúc đó Đại Úy Nguyễn Như Chử Đại Đội Trưởng)

_ Thưa Th/Sĩ, nếu đi học khóa HSQ chắc chắn trở về binh chủng TQLC thì em đi không cần phải ĐĐTT, miễn sao vẫn là TQLC, tiểu đoàn nào cũng được, vì lúc khởi đầu gia nhập vào Quân Đội em đã không tình nguyện vào trường HSQ Đồng Đế rồi.

_ Anh đã nói với cậu là ĐĐ mình cần nhiều HSQ mà, bảo đảm với cậu vẫn là TQLC, Ok ngày mai anh sẽ bắt đầu làm hồ sơ ngay.

_ Em cảm ơn Th/Sĩ nhiều .

Vài ngày sau tôi được cấp 2 tuần phép về thăm gia đình trước khi đi học khóa HSQ thay cho kỳ phép mãn khóa vì kẹt trận Mậu Thân. Tôi đâu có ngờ đúng vào dịp đi phép này về thăm nhà, thăm bà con làng xóm thì tôi lại gặp thằng bạn nổi khổ đi lính BĐQ cũng về với gia đình, thằng Sĩ, con bác Sáu Thoại, nhưng Sĩ không trông thấy tôi, vì nó nằm trong “áo quan”, còn tôi mặc áo lính TQLC, cũng không thấy nó, chỉ thấy mờ mờ qua nước mắt hình nó trong khung kính mà tôi cầm đi trước quan tài của nó!

Buồn làm sao! Nhưng không vì thế mà tôi chùn chân lạnh căng. Tôi không dám nhìn ánh mắt đau khổ của mẹ Sĩ, tôi tránh cái nhìn lo lắng của mẹ tôi, những bà Mẹ Việt Nam đau khổ trong chiến tranh, luôn hồi hộp lo lắng đón nhận tin dữ từ chiến trường “lá xanh rụng xuống”, còn là vàng ở hậu phương thì héo úa thì cứ đeo đẳng mãi trên cành, muốn rụng xuống thay cho con mà không được. Tôi sợ những ánh mắt thất thần của các bà mẹ nên tôi vội trở về trình diện đơn vị dù chưa hết phép.

Đầu năm 1969, ba lô lên vai già từ đơn vị, tôi theo những khóa sinh theo học khóa Hạ Sĩ Quan trình diện quân trường Đồng Đế Nha Trang. TQLC có 3 người là anh Thọ TĐ/3TQLC, anh Tân TĐ6/TQLC và tôi ĐĐTT/TQLC. Tuy 3 chúng tôi ở các đơn vị khác nhau, nhưng cùng màu áo rằn ri, cùng một gia đình TQLC, nên trong thời gian theo học, chúng tôi thương mến nhau, giúp đỡ, chia xẻ vui buồn cùng nhau và luôn luôn hãnh diện là TQLC.

Sau thời gian rèn luyện để thành một HSQ trong QLVNCH, ngày mãn khóa, ba anh em TQLC chúng tôi đã không làm mất mặt các khóa đàn anh MX đi trước, tôi được gọi lên nhận bằng với số điểm hạng 3, Thọ hạng 7, Tân hạng 12 của khóa 1/1969 trường HSQ nên được BTL/LĐ thưởng cho 2 tuần nghỉ phép.

Nhớ lại giây phút lên nhận bằng rồi ba anh em tôi ôm nhau chúc mừng, niềm vui ấy như đang hiện ra trước mắt tôi khi tôi viết bài này, nhưng nay thì tôi buồn ứa nước mắt, nhớ đến Thọ và Tân, cả hai anh nằm xuống giữa lòng đất Mẹ, xin được dâng nén nhang lên các anh.

Trong cuộc hành quân Hạ Lào Lam Sơn 719, tôi mang máy PRC25 đi theo Đại Bàng Thăng Long Hoàng Tích Thống. Sau một đêm dài lui binh của LĐ147/TQLC theo lệnh của thượng cấp để bảo toàn đơn vị, tôi liên lạc thường xuyên với TĐ3/TQLC đơn vị tiếp ứng. Thọ đã nghe tiếng tôi trên hệ thống BCH/TĐ suốt đêm (Thọ ở Ban 5TĐ) nên mới sáng sớm tinh sương khi chúng tôi bắt tay được với trung đội tuyển đầu thì đã có người bạn thân tình, Thọ đã ra tận tuyến đầu đón tôi. Gặp nhau ôm chầm vui mừng đến rơi nước mắt, cái siết chặt lên bờ vai tôi như truyền hơi ấm, nghị lực và Thọ bảo rằng:

Sóng Thần

— “Bình yên rồi, bên bạn còn có tôi và gia đình MX Sói Biển”.

Thọ đưa tôi đến lều cá nhân của anh và trao cho tôi bi đông nước mát, bịch gạo xấy đã đổ nước sẵn, hộp thịt ba lát, Thọ bảo:

— “Uống nước đi mày, xong rồi ăn miếng cơm lót dạ”.

Tôi đưa tay nhận bi đông nước, bịch gạo sấy mà nước mát tự động rơi dài thương người đồng đội, thương quá cái tình anh đã cho tôi, một miếng khi đói bằng một gói khi no. Có sự chia xẻ nào quý giá bằng những gì Thọ cho tôi trong hoàn cảnh này không? Vì anh đã đưa phần lương khô hành quân của anh cho tôi ăn. Phần lương khô ở một nơi rừng già, núi cao trùng điệp, tứ bề địch quân vây bủa và cũng thiếu thốn tứ bề chứ không phải một nơi yên lành no đủ. Chắc chắn chỉ có “huynh đệ MX” tôi mới hiểu được cái tình này mà thôi.

Sau cuộc hành quân Lam Sơn 719 tôi được đơn vị gửi đến Long Bình dự khóa học đặc biệt về máy siêu tần GRC106 do quân đội Hoa Kỳ đảm trách và huấn luyện. Khóa học làm tôi nhớ đời. Đang từ một đơn vị tác chiến nghèo ăn cơm gạo xấy thịt hộp, ngủ võng quanh năm thì nay thì chăn ấm, nệm êm, nhà ăn mở cửa 24/24 thức ăn nóng đầy đủ chất bổ tha hồ mà chọn.

Sau khóa học tôi được làm việc tại trại Lê Thánh Tôn, nhiệm vụ truyền đạt và huấn luyện lại cho một số ATV sau này đảm trách dàn máy GRC 106 do Hoa Kỳ cung cấp (khoảng năm 1969, chỉ có TQLC và Nhảy Dù mới có được 4 máy GRC106).

Cũng trong thời gian này vị hôn thê của Thọ đến báo cho tôi tin buồn, Thọ đã bị phục kích trên con sông Thạch Hãn trong khi chờ đợi theo chuyến bay về Sài Gòn làm đám cưới. Tin Thọ chết trước ngày lễ thành hôn của anh mà tôi được mời làm rể phụ là nỗi buồn không có lời để than thở. Chiến tranh! Chiến tranh tàn nhẫn quá! Lại một lần nữa tôi tiễn đưa bạn mình ra nghĩa trang.

Còn Tần. Nhớ lúc là khóa sinh trường HSQ, Tần có tài ca vọng cổ mùi oi là mùi, chúng tôi ngủ cùng một nhà, anh nằm giường trên, tôi giường dưới, Thọ giường kế bên phải tôi, đêm đêm anh em khóa sinh yêu cầu “danh ca vọng cổ MX hát hay hơn Minh Cảnh, hay hơn Tần Tài” thế là Tần nhà mình cất cao giọng hát, nào là “dạ cổ hoài lang,

tình anh bán chiếu, cô lái đò” v.v., nhiều lắm tôi không thể nhớ nổi.

Tr/Sĩ 1 Tần thuộc TĐ6/TQLC, đơn vị gọi anh là Tôn Tần (danh hiệu Truyền Tin) người Tiểu Đội Trưởng gan dạ, kinh nghiệm chiến trường đã hy sinh khi chính anh chỉ huy điều động trong đêm tối, Tiểu Đội đầu tiên tiến chiếm bờ thành “Đình Công Tráng” tỉnh Quảng Tri để làm đầu cầu cho Đại Đội và Tiểu Đoàn của anh thanh toán mục tiêu và dựng cờ VNCH trên cờ thành xưa. Tin anh tử trận buồn thương tiếc nuối. Thương tiếc những người bạn học trò trốn học quê nhà, thương nhớ những đồng đội năm xưa, tất cả đã ra đi! Bạn xưa của tôi nay đâu cả rồi! Vùng trời quê người, thân tỵ nạn, kiếp sống thừa, tôi nhớ đến các bạn tôi, xin được viết vài lời:

— “Tao sẽ viết tiếp để nhắc nhớ đến bạn mình, Tôn Tần, Thọ Úy. Thọ mày thương ghép chung Thọ với Thúy, hôn thê của mày thành Thouy.

Tôi xin thưa thật rằng chuyện tôi tình nguyện vào binh chủng TQLC chỉ là để thoát ly khỏi gia đình, dự tính sẽ đào ngũ khi mãn khóa học quân sự căn bản, trở về mái nhà xưa sống gần gũi bên Mẹ già cùng đứa em trai và đi học lại, nhưng cái duyên và định mệnh sắp sẵn, cùng cách cư xử của những người “thầy” người anh trong Binh Chủng TQLC khiến tôi lấy tình gia đình Mũ Xanh thay cho tình mẹ con, tình anh em.

Ở nơi đây, dù chiến trường hay hậu phương, tôi mới cảm nhận được cái tình của những người lính, tình lính quá thiên liêng, hết lòng cùng nhau, cùng cam cộng khổ, chia xẻ vui buồn, hiểm nguy đùm bọc. che chở, đời tôi gắn liền với Binh Chủng, mãi mãi vẫn là người lính MX. Một mai, khi tôi theo chân các anh đã đi trước, tôi xin được mặc bộ quân phục rằn ri, đội mũ xanh là người lính Thủy Quân Lục Chiến.

Nhưng ngày ấy chưa đến, khi còn tinh táo và sáng suốt nhất, tôi xin kính gửi lời cảm ơn đến các đại bàng, các huynh đệ, đã cho tôi cái tình TQLC, vì cái tình TQLC, tôi xin các đại bàng, các huynh đệ, tha lỗi cho tôi những gì tôi đã làm các anh buồn

San Bernardino, California 11/21/2013

Tiểu Cần Nguyễn Thế Thụy